

Manufacturer reference / Tài liệu tham khảo

HISTORICAL SAMPLE - EXPIRED / MẪU LỊCH SỬ - ĐÃ HẾT HẠN

Source 1 of 1 / Nguồn 1/1

Product / Sản phẩm	Soy Protein Isolate
Manufacturer / Nhà sản xuất	Shandong Kawah Oils Co., Ltd.
Exact source grade / Cấp trên phiếu	Isolated soy protein 9001BW; dry-basis protein N x 6.25: 90.4%
Reference lot / Lô tham khảo	201217
Manufactured / Ngày sản xuất	2020-12-17
Expiry / Hạn dùng	2022-12-16

Kawah 9001BW only; catalog commercial grade is unspecified. Protein is on a dry basis.

Chỉ áp dụng Kawah 9001BW; danh mục chưa nêu cấp thương mại. Protein tính trên chất khô.

Current Nguyễn Hổ stock grade and lot are not verified. Confirm the supplied grade and request its current-lot COA before using this reference.

Chưa xác minh cấp và lô hàng hiện có tại Nguyễn Hổ. Xác nhận cấp được cung cấp và yêu cầu COA của lô hiện tại trước khi sử dụng tài liệu này.

The source batch has expired. Historical technical reference only; this is not a certificate for current inventory.

Lô trên phiếu đã hết hạn. Chỉ tham khảo kỹ thuật lịch sử; không chứng nhận hàng tồn hiện tại.

Public third-party Scribd image copy, not the original PDF. Manufacturer issuance and uploader authorization are not independently verified. The original downloaded image is embedded without altered pixels.
Bản ảnh công khai từ bên thứ ba trên Scribd, không phải PDF gốc. Chưa xác minh độc lập việc phát hành hoặc quyền của người đăng. Giữ nguyên ảnh đã tải.

This bilingual notice is added by Nguyễn Hổ and is not a manufacturer-issued COA. / Thông báo song ngữ do Nguyễn Hổ thêm, không phải COA do nhà sản xuất cấp.

Public source / Nguồn công khai:
<https://imgv2-2-f.scribdassets.com/img/document/887956499/original/facafcde2a/1?v=1>
Reviewed 2026-10-10 | SHA-256: def59658f2d151f29da88058b6a4e124c59834b6ec99b63f032c213c97efd805

Certificate of Analysis

Product Name (产品名称)	ISOLATED SOY PROTEIN 9001BW	Manufacture Date (生产日期)	2020/12/17
Batch Number (生产批号)	201217	Report Date (报告日期)	2020/12/21
Batch Quantity (批号数量)	25MT	Sampling Date (取样日期)	2020/12/17
Type of Products (产品类型)	Nutrient Additives	Expiration Date (失效日期)	2022/12/16
Primary Ingredient 主要原料	NON-GMO Soybean		

Item 检验项目	Specification 规格标准	Results 结果	Methods 检验方法
Organoleptic Data 性状检查			
Appearance & Color 外表颜色	Light yellow powder	Conform	Visual
Odor & Taste 气味滋味	Normal Taste, without peculiar smell	Conform	Organoleptic
Process Data 工艺数据			
Crude Protein 粗蛋白质	Min.90% (N x 6.25 on dry basis)	90.4%	GB 5009.5
Ash 灰分	Max.6.0% (on dry basis)	5.5%	GB/T5505
Fat 脂肪	Max.1% (on dry basis)	0.8%	GB/T 5009.6
Moisture 水分	Max.7% (normal 6.5%)	6.9%	GB 5009.3
Mesh Size 目数	Min.95% Sieve 100 mesh	98%	GB/T5507
Heavy Metals 重金属检查			
Lead 铅	≤0.5mg/kg	Conform	GB5009.12-2010
As 砷	≤0.5mg/Kg	Conform	GB/T5009.11-2003
Microbiology 微生物检查			
Standard Plate Count 菌落总数	<20000 CFU/G	Conform	GB 4789.2
Yeast & Mold 酵母菌, 霉菌	<100CFU/G	Conform	GB 4789.15
Coliform 大肠菌落	<10CFU/G	Conform	AOAC 991.14
E.COLI 大肠杆菌	Negative	Conform	AOAC 991.14
Salmonella 沙门氏菌	Negative	Conform	GB 4789.4
Packing and Storage 包装与储存	20kg food grade polythene plastic bag & Leave in the shady and cool dry place		
Expiration Date 保质期	24 Months When Stored properly		

